

Bản án số: 29/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 02 - 4 - 2018

*V/v: Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Rục

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Ngô Tiên Thành.

. Ông Trần Đình Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hà Tuyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1121/2017/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017 về việc: Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2018/QĐXX-ST ngày 22 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Tô Tiếng N – sinh năm 1979; địa chỉ: 02 TĐ, phường PS, thành phố N, Khánh Hòa. Có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Đặng Thị H – sinh năm 1981; ĐKHKT: 22/9 LHP, phường PH, thành phố N, Khánh Hòa; địa chỉ liên lạc: 1082 đường X, phường VP, thành phố N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ có tại hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Tô Tiếng N trình bày: Tôi (N) và cô Đặng Thị H được Tòa án nhân dân thành phố N giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 58/2015/QĐST-HNGĐ ngày 28/01/2015. Theo Quyết định này thì cô H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Tô Khánh V- sinh ngày 30/6/2008, tôi được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Nhưng gần 03 năm nay cô H nhiều lần cản trở không cho tôi thăm con. Tháng 3/2017 tôi làm đơn yêu cầu thay đổi người nuôi con, tại Tòa cô H hứa tạo điều kiện cho tôi thăm con nên tôi rút lại đơn nhưng sau

đó cô H không thực hiện lời hứa, vẫn gây khó khăn cho tôi trong việc thăm con. Ngày 01/6/2017 tôi đến đưa quà tết thiếu nhi cho con cũng không gặp được, lấy giấy khen của con để nộp cơ quan nhưng gọi điện cho cô H thì bị chặn máy. Từ tháng 3/2017 đến nay tôi mới đón con được 03 lần. Tôi có gửi thông báo cho cô H nói tôi đón con ngày thứ bảy, chủ nhật, con có đi học ở đâu, làm gì tôi sẽ đưa đón bình thường nhưng cô H không hồi âm. Hiện nay cô H đã lập gia đình nhưng vẫn cản trở tôi trong việc thăm nom con nên tôi yêu cầu thay đổi người nuôi con, tôi yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Tô Khánh V- sinh ngày 30/6/2008, tôi không yêu cầu cấp dưỡng.

- Tại bản tự khai ngày 15/12/2017 và biên bản lấy lời khai ngày 12/3/2018, bị đơn bà Đặng Thị H trình bày: Tôi (H) và anh Tô Tiếng N đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 58/2015/QĐST-HNGĐ ngày 28/01/2015. Theo Quyết định này thì tôi là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Tô Khánh V- sinh ngày 30/6/2008, tôi không yêu cầu cấp dưỡng. Từ năm 2015 đến nay cháu V sống cùng tôi, cháu được chăm sóc, nuôi dưỡng với điều kiện tốt nhất có thể. Cháu luôn khỏe mạnh, học tập tốt và luôn thể hiện mong muốn sống cùng mẹ, không chịu sống cùng với ba. Do vậy tôi không đồng ý với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh N. Việc thăm nom, chăm sóc con chung là nghĩa vụ và cũng là quyền của anh N, tôi thừa hiểu điều này, tôi không ngăn cản nhưng vài lần anh N đến đưa con đi chơi nhưng không đưa con về theo thỏa thuận khiến cho sinh hoạt, học tập của con bị đảo lộn nên tôi có nhắc nhở. Ngay như tết vừa rồi, anh N đưa con đi chơi nhiều ngày, về đến nhà thì con nói với tôi lần sau không đi với ba nữa. Cháu V được ba sắm điện thoại di động để dễ liên lạc, cháu nhiều lần nói với tôi là ba gọi nhưng cháu không nghe máy, đó là ý thích của cháu chứ không phải do tôi cấm đoán gì. Còn gọi điện cho tôi thì anh N có lời lẽ khó nghe, xúc phạm tôi nên tôi chặn số máy của anh N. Trước kia, khi còn sống chung với anh N do công việc nên tôi có một, hai lần về mượn nhưng từ khi ly hôn với anh N tôi đã chuyển sang làm giờ hành chính nên việc chăm sóc, đưa đón con đi học rất thuận lợi. Tháng 3/2017 anh N làm đơn yêu cầu thay đổi người nuôi con nhưng sau đó rút yêu cầu, quá trình giải quyết, tại Tòa anh N có nhiều lời nói, cử chỉ xúc phạm tôi. Do đó lần này tôi có đơn xin vắng mặt trong các lần hòa giải cũng như xét xử vì tôi không muốn gặp mặt anh N. Việc cháu Tô Khánh V ở với ai đó là quyền quyết định của cháu. Đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật để xét xử và không làm ảnh hưởng tâm lý của con trẻ. Việc anh N yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con do Tòa xem xét, quyết định, còn tôi thì không đồng ý vì tôi nhận thấy tôi đủ điều kiện nuôi dạy con, cháu khỏe mạnh, vui vẻ, có kết quả học tập tốt và luôn thể hiện mong muốn được sống cùng với mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Đặng Thị H là bị đơn đã được Tòa án nhân dân thành phố N triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Đặng Thị H.

[2] Về yêu cầu giải quyết của nguyên đơn: Ông Tô Tiếng N và bà Đặng Thị H được Tòa án nhân dân thành phố N giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 58/2015/QĐST-HNGĐ ngày

28/01/2015. Theo Quyết định này thì bà H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Tô Khánh V- sinh ngày 30/6/2008, ông N được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Nhưng ông N cho rằng thời gian qua, bà H nhiều lần cản trở, gây khó khăn cho ông trong việc thăm con, do đó ông yêu cầu thay đổi người nuôi con, ông N yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Tô Khánh V- sinh ngày 30/6/2008, ông N không yêu cầu cấp dưỡng. Bà H thì cho rằng từ năm 2015 đến nay con chung luôn sống cùng bà H, được chăm sóc, nuôi dưỡng với điều kiện tốt nhất có thể. Cháu luôn khỏe mạnh, học tập tốt và luôn thể hiện mong muốn sống cùng mẹ. Bà H xác định không ngăn cản ông N thăm con nhưng có đôi lần ông N đến đưa con đi chơi nhưng không đưa con về theo thỏa thuận khiến cho sinh hoạt, học tập của con bị đảo lộn nên bà H có nhắc nhở. Bà H xác nhận con chung được ông N sắm điện thoại di động để dễ liên lạc và con nhiều lần nói với bà H là ba gọi nhưng con không nghe máy, đó là ý thích của con chứ bà H không cấm đoán gì. Bà H xác định từ khi ly hôn với ông N thì bà H chuyển sang làm giờ hành chính, nên có thời gian đưa đón con đi học. Tại phiên tòa, ông N cũng thừa nhận điều này. Mặt khác cháu Tô Khánh V có lời khai xác định: Cháu hiện đang sống cùng mẹ (bà H), mẹ là người đưa đón cháu đi học, cháu có kết quả học tập được đánh giá là hoàn thành tốt, cháu muốn được sống cùng với mẹ, không ở với ba.

Tại phiên tòa, ông Tô Tiếng N vẫn giữ nguyên yêu cầu thay đổi người nuôi con, ông N yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng. Tuy nhiên ông N không đưa ra được những căn cứ chứng minh bà H không đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Bà H xác định tết nguyên đán 2018 vừa rồi ông N đưa con đi chơi nhiều ngày, tại phiên tòa, ông N cũng thừa nhận điều này. Như vậy ông N cho rằng bà H cản trở ông trong việc thăm nom con là không chính xác. Và ngay tại phiên tòa ông N cũng xác nhận con chung Tô Khánh V luôn thể hiện ý muốn được sống cùng với mẹ, chứ không theo ông N.

Qua những nhận định trên, đặc biệt là lời khai của cháu Tô Khánh V, để đảm bảo quyền lợi, nguyện vọng của cháu, căn cứ Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử nhận thấy không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của ông Tô Tiếng N.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Tô Tiếng N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của nguyên đơn ông Tô Tiếng N.

2. Về án phí: Ông Tô Tiếng N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm ông N đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0007566 ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N. Ông Tô Tiếng N đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án, để yêu cầu Tòa án nhân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- . Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- . Viện kiểm sát nhân dân Tp.N;
- . Thi hành án dân sự Tp.N;
- . Đương sự;
- . Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Rực